

## CHÚA NHẬT XXIV – C

### YÀNG SƠNĐÀC KÒN-BONUS BE LỜI

*Thiên-Chúa thương xót con người như thế nào.*

Sră-gõh Luka đơs lờh ngăng gờrêng bõh nùs sơnđàc Yàng dê, tàng cau hòì do lăh jónau Yălniăm nùs sơnđàc.

*Thánh Luka nói rất rõ về lòng thương xót của Thiên-Chúa, nên người ta gọi đây là Tin Mừng về lòng thương xót.*

Nùs sơnđàc tus bõh Yàng, kòn-bonus lăh tòm gờwèt-tus nùs sơnđàc hữ dê.

*Lòng thương xót đến từ Thiên-Chúa, con người chính là đối tượng của lòng thương xót ấy.*

Dilăh lùp ñichi gờlờh tàng Yàng sơnđàc kòn-bonus gen he ở tú lời rờgời wă, sơnđàc lăh sơnđàc, kờ kài nùs sơnđàc dê jrô-ndờp ngăng bõh tam nùs Yàng dê.

*Nếu hỏi tại sao Thiên-Chúa thương xót con người thì chúng ta không bao giờ hiểu thấu được, thương xót là thương xót, căn cơ của lòng thương xót thật là sâu nhiệm từ cung lòng của Thiên-Chúa.*

Mờya dilăh lùp mbe Yàng sơnđàc kòn-bonus gen he rờgời gít mớ wă găn đơ ală broă Yàng nẻh mớ găm lờh kòn-bonus bol he in.

*Nhưng nếu hỏi Thiên-Chúa thương xót như thế nào thì chúng ta có thể biết và nghiệm ra qua những việc Chúa đã và đang làm cho con người chúng ta.*

Tòm bõh broă lờh Yàng dê tàng bol he pin ngăng mớ ở wi-wờ lăh Khai sơnđàc kòn-bonus bol he.

*Chính nhờ việc làm của Chúa mà chúng ta tin thật và không thể nghi ngờ là Ngài thương xót con người chúng ta.*

Dùl nă cau gẻh tìs, mờya ở kong glài jăt bớta song-ring, hữ lăh bõh nùs sơnđàc Yàng dê.

*Một người có tội, nhưng không bị trừng phạt theo sự công bình, điều đó do lòng thương xót của Thiên-Chúa.*

Mờya cớng tàng nùs sơnđàc găm đờng rờlau tai, hữ lăh tam tú găm lăh cau tìs gen kòn-bonus nẻh gẻh sơnđàc mớ wèt tus hờ bớta tởngklàs bõh tìs.

*Nhưng bằng chứng của lòng thương xót còn lớn hơn nữa, ấy là đương khi còn là tội nhân mà con người đã được thương xót và hướng tới sự giải thoát khỏi tội.*

Be dùl nă cau kòs dồs dờng, bớh ở gớch chỉ lờil làng tòm. tàng cau tòm nễh sắng lờil tơn, hớ lăh cớng tàng nùs sớndàc ở di mìnng bớch đớs, mớya mớ broă lờh lờh-làng.

*Như một người mắc nợ lớn, vì không có gì để đền trả, nên chủ đã tha luôn, đó là bằng chứng lòng thương xót không chỉ bằng lời nói, nhưng bằng hành động cụ thể.*

Tam jónau pớnyớu ngai do, bol he rớgới gớ gễh bớta rớlau mớ jónau ở kớlôi kòn-bớnus dề :

Dùl nớm belàt nrăh gen ở sớp mớ sin jớtt sin nớm gắm tòm, mớya cau ê krung lờt jòi tus bàn song lờil.

Dùl kắk priă gen ở sớp mớ sin kắk, mớya cau ùr krung pớs wàs mớ jòi tus bàn.

Dùl nă kòn klau gớlềng-gớlàng prih-prăh, mớya cau bềp krung gắm wă-rò tam ngai khai rề wớl tam hùu bớnhắ.

Do lăh ală rùp yăl-tớrlík lờh-tớrl nùs sớndàc Yàng dề mớ kòn-bớnus bol he. Bulăh nễh mắt jrô tam gùng tìs, mớya Yàng krung ở dil sớndàc, mớ ở dờh hòi-jà kòn-bớnus rề wớl mớ Khai.

*Trong du ngôn hôm nay, chúng ta có thể nhận ra điều quá với sự suy nghĩ thông thường của con người :*

*Một con chiên lạc thì chẳng đáng gì so với chín mươi chín con còn lại, thế mà người chăn chiên cũng đi tìm cho bằng được.*

*Một đồng bạc thì chẳng đáng gì so với chìn đồng, thế mà người phụ nữ cũng quét dọn và tìm cho bằng được.*

*Và một thằng con trai hoang đàng phung phá, thế mà người cha cũng vẫn đón nhận trong ngày nó quay đầu trở về nhà.*

*Đây là những hình ảnh diễn tả rõ thực lòng thương xót của Thiên-Chúa đối với con người chúng ta, dù chúng ta đã đi sâu trong tội, nhưng Thiên-Chúa vẫn không cạn lòng thương xót, và không ngừng mời gọi chúng ta trở về với Ngài.*

Làng bol Israel yau ởr kớrdắng nùs mớ lờh tìs kớnjở ngắn, Yàng mong tơnrờh bol khai pal mớ tìs bol khai dề, mớya Yàng nễh kắh wớl nùs sớndàc Yàng dề tàng làng bol Israel gắm ớm kis tam lớgar dônia.

*Dân Israel ngày xưa cứng lòng và phạm tội nặng nề, Thiên-Chúa định tiêu diệt họ đáng như tội của họ, nhưng Thiên-Chúa đã nhớ lại lòng thương xót của Ngài, nên dân Israel vẫn còn hiện hữu trên đời.*

Phaolô krung nêh yăl lờh tam tũ ở hết gít Kơnrăn gen khai nêh lờh rà bôta tìs gốtũp, moya Yàng nêh rơnàng nùs sãng lờh khai in, mớ ai khai gớ cau yăl-bôto nùs sớđac Yàng dē ală làng bol in.

*Phaolô cũng đã bợc bạch trong khi chưa nhận biết Chúa thì ông đã làm nhiều điều phạm thượng, nhưng Thiên-Chúa rộng lòng tha thứ cho ông, và cho ông trở thành người rao giảng lòng thương xót của Chúa cho muôn dân.*

Yàng lăh Báp sùm păs nùs sớđac, ở dil sớđac he lăh cau tìs, moya Yàng kờn he bớh nùs sớđac hỡ gen gít sãng gùng tìs mớ rê wớl mớ Khai.

*Thiên-Chúa là Cha luôn giàu lòng thương xót, không cạn lòng thương xót chúng ta là tội nhân, nhưng Ngài muốn chúng ta nhờ lòng thương xót ấy mà biết từ bỏ tội lỗi và trở về với Ngài.*

Ai cau lờh kớlôi lăh tài bớh Yàng sùm sớđac mớ sãng lờh, ở rớcăng làng sãng tìs mớ rê wớl, gen pal kong kớnjở ngăn bớh bôta kớldăng nùs he dē.

*Còn người nào nghĩ rằng vì Thiên-Chúa luôn thương xót và tha thứ, không lo bỏ tội lỗi và trở về, thì phải chịu hậu quả nặng nề do sự cứng lòng của mình.*

Yàng sớđac làng cau in geh bôta gớlăn-bớtuăh lờh wớl rài kis bớh tam rài do mớ, moya rơnàng nùs sớđac sớngít rớp dũt tam tũ Kơnrăn Jesu tus đở tai làng căh-rớña jớh lớgar dônia.

*Thiên-Chúa thương xót để cho con người có cơ may mà làm lại cuộc đời ngay từ cuộc sống này, nhưng thời đại của lòng thương xót sẽ kết thúc khi Chúa đến lần nữa để phán xét toàn thế giới.*

Dăn bol he in gít mớ wă he găm kis lăh găm ơm tam rơnàng nùs sớđac lùng làng Yàng dē, rê wớl mhar lă mớ Yàng mớ bắh sên ở sớp, sãng gời jớnau do mớ ơm tớn tam tìs he dē.

*Xin cho chúng ta biết và hiểu rằng còn sống là chúng ta đang sống trong thời kỳ thương xót bao la của Thiên-Chúa, hãy mau trở về và đừng bao giờ coi thường, hoài phí điều này mà ở lì trong tội của mình.*